



Contact Methods
Mob: (86)18668768846
Tel: (86) 577 68668118
Wechat: zigpac123
Skype: bruce.chan1999
E-mail: bruce@zigpac.com
Whatsapp: +86-18668768846
Telegram: @Zigpacstickers

Company Info
Name: Wenzhou Zigpac Industry Limited
Address: No. 148-152, Building C, Jiangbin
Commercial and Residential Building, Longgang
City, Wenzhou City, Zhejiang 325802, China



YOUR CUSTOM PRINTING & PACKAGING PARTNER FOR SMALL AND MEDIUM BUSINESSES



Sổ bìa cứng da PU tùy chỉnh cho quà tặng doanh nghiệp và văn phòng phẩm thương hiệu

Product Image













Details

Tiêu đề SEO: Sổ da PU tùy chỉnh | Gia công thương hiệu bìa cứng Mô tả meta: Lập yêu cầu sổ da PU tùy chỉnh với quy cách rõ ràng về bìa, logo, giấy và bao bì. Yêu cầu báo giá theo dự án và duyệt mẫu.

Sổ da PU tùy chỉnh kết hợp bìa giả da tổng hợp với kết cấu bìa cứng, phù hợp cho văn phòng phẩm thương hiệu và quà tặng doanh nghiệp. Hãy xác định đồng thời giấy, kiểu đóng gáy, xử lý logo và bao bì, sau đó đánh giá mẫu thực tế. Kích thước, các hoàn thiện sẵn có, số lượng đặt hàng tối thiểu, giá và thời gian giao hàng cần được xác nhận riêng theo từng dự án.

Dành cho đội ngũ marketing, bộ phận nhân sự và thương hiệu văn phòng phẩm: định dạng này đáng cân nhắc cho bộ chào mừng nhân viên, quà tặng khách hàng, hội nghị và bộ sưu tập nhãn hàng riêng. Mỗi ứng dụng cần những quyết định khác nhau: sổ cho sự kiện cần lịch giao hàng khả thi, sổ họp cần viết thoải mái, còn sản phẩm bán lẻ cần mô tả vật liệu chính xác và cách trình bày nhất quán.

Bìa đẹp chỉ mới là khởi đầu. Logo mờ, giấy không đạt kỳ vọng hoặc khóa đóng làm hằn bề mặt có thể làm giảm giá trị món quà hoàn thiện. Những chi tiết này khó đánh giá từ bản mô phỏng số, đặc biệt khi bìa, trang trí và ruột sổ được chọn riêng lẻ.

Giải pháp thực tế là xem xét một bộ quy cách hoàn chỉnh và một mẫu đại diện. Hãy coi ngoại quan, trải nghiệm viết, kết cấu và bao bì là các quyết định mua hàng liên kết với nhau, không phải những nâng cấp riêng lẻ thêm vào sau khi đã chốt giá.



Các ý tưởng cấu hình minh họa trên trang này không phải mẫu sản xuất và không xác nhận các lựa chọn đang có.

Tìm hiểu quy cách, lấy mẫu và quyết định mua hàng

- [Bìa cứng da PU nghĩa là gì?](#)
- [Những quy cách nào giúp sổ sử dụng thực tế?](#)
- [Bề mặt bìa và kiểu khóa nào phù hợp với thiết kế của bạn?](#)
- [Cần chuẩn bị file thiết kế như thế nào?](#)
- [Chuyển từ bản yêu cầu sang sản xuất như thế nào?](#)
- [Mẫu thực tế cần chứng minh điều gì?](#)
- [Phương án mua hàng nào phù hợp với ưu tiên của bạn?](#)
- [Những tài liệu vật liệu và tuân thủ nào quan trọng?](#)
- [Nên lập kế hoạch bao bì, giao hàng và đơn đặt lại như thế nào?](#)
- [Người mua nên rút ra điều gì?](#)
- [Biến bản yêu cầu về sổ của bạn thành báo giá rõ ràng](#)

Bìa cứng da PU nghĩa là gì? [↑](#)

PU chỉ lớp phủ tổng hợp; bìa cứng chỉ kết cấu cứng. Cả hai thuật ngữ này đều không xác định loại giấy, phương pháp đóng gáy hay khả năng trải phẳng khi mở. Tên sản phẩm ở đây là Custom PU Leather Hardcover Notebooks, thuộc nhóm Custom Notebooks và Custom Leather Notebooks.

Da PU không phải da thật. Trong ứng dụng này, vật liệu thường gồm bề mặt polyurethane trên lớp nền vải, bồi lên tấm bìa cứng. Vân bề mặt, độ dày lớp phủ, độ dày tấm bìa và độ dày bìa hoàn thiện là các hạng mục quy cách riêng biệt.

Hãy mô tả rõ vật liệu trong bản yêu cầu mua hàng và nội dung hướng đến khách hàng. [Hướng dẫn về da của FTC^{\[1\]}](#) quy định việc công bố vật liệu có vẻ ngoài như da nhưng không phải da. Phạm vi được liệt kê gồm bìa công và các sản phẩm tương tự, thay vì nêu rõ mọi loại sổ bìa cứng. Vì vậy, trang này nêu trực tiếp PU mà không trình bày hướng dẫn này như một chứng nhận riêng cho sổ.

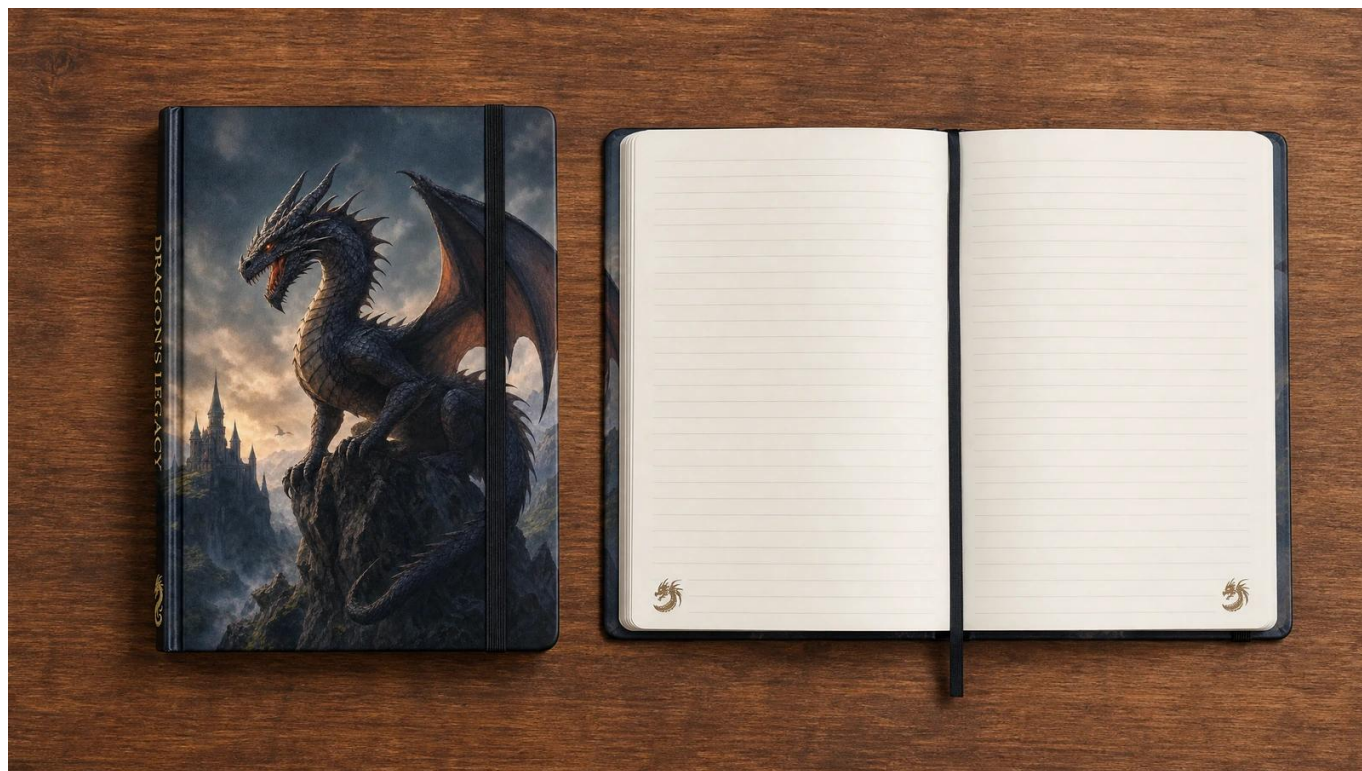
Không nên hiểu vẻ ngoài giống da là bằng chứng về đặc tính lão hóa của da thật, tuổi thọ cụ thể hoặc việc sản phẩm hoàn thiện không có thành phần động vật. Các tuyên bố về toàn bộ cuốn sổ còn cần thông tin về những thành phần khác.

Những quy cách nào giúp sổ sử dụng thực tế? [↑](#)

Hãy quy định những gì người nhận sẽ cầm và viết lên, không chỉ vẻ ngoài của bìa. Dùng danh sách sau để lập báo giá có thể so sánh. Các mục này mô tả thông tin cần yêu cầu, không phải quy cách đã được xác nhận cho sản phẩm này.

Hạng mục	Cần quy định	Cần xác minh
Kích thước	Kích thước thành phẩm của trang và kích thước tổng thể khi đóng, tính bằng mm	Nhấn kích thước áp dụng cho phần giấy hay bìa ngoài
Bìa	Mã tham chiếu PU, vân, màu sắc và độ dày lớp phủ tính bằng mm	Mẫu swatch thực tế và mẫu kết cấu
Tấm bìa	Vật liệu và độ dày tấm bìa tính bằng mm	Độ cứng, góc bìa và độ dày thành phẩm
Ruột sổ	Mã tham chiếu giấy, màu sắc và định lượng __NUM_b__	Khả năng viết với các loại bút dự kiến sử dụng
Số trang	Nêu riêng số tờ và số trang	Có bao gồm giấy lót bìa và tờ chèn in hay không
Bố cục	Kẻ dòng, chấm, trôn hoặc đề xuất in tùy chỉnh	Khoảng cách, độ tương phản và vùng viết sử dụng được
Đóng gáy	Kết cấu đề xuất và cách mở sổ	Độ chắc của trang và khả năng viết gần gáy
Phụ kiện	Dây đánh dấu trang, vòng cài bút, túi hoặc khóa đóng được yêu cầu	Tính sẵn có, vị trí và độ vừa vặn trên mẫu

Tách riêng các hạng mục này giúp tránh việc các báo giá khác nhau trông như tương đương. Tấm bìa dày hơn không đồng nghĩa giấy tốt hơn, và định lượng giấy cao hơn tự nó không chứng minh khả năng chống thấm mực qua trang.



Đánh giá bố cục trang ở đúng kích thước thực tế dự kiến. Kiểm tra khoảng cách dòng có phù hợp người dùng không, các yếu tố in có làm phân tán việc viết tay không và viết sát gáy có thoải mái không. Hãy so sánh cả mặt sau lẫn mặt trước của trang đã viết.

Yêu cầu định nghĩa rõ ràng về số trang. Một tờ có hai mặt, nhưng quy ước báo giá có thể xử lý khác nhau với tờ chèn in và giấy lót bìa. Quy cách đã duyệt phải loại bỏ sự mơ hồ này trước khi bắt đầu dàn trang thiết kế.

Sức chứa của túi hoặc khả năng tương thích với vòng cài bút phải được xác định bằng kích thước thực tế, điều kiện chứa và xác nhận trên mẫu. Đừng cho rằng điện thoại, bút hoặc xấp thẻ trong ảnh minh họa đảm bảo vừa vặn.

Bề mặt bìa và kiểu khóa nào phù hợp với thiết kế của bạn? [↑](#)

Hãy chọn phương án trang trí theo đúng bề mặt PU thực tế. Dập chìm không màu tạo dấu lõm; ép lá kim loại tạo bề mặt tương phản. Không nên duyệt bất kỳ phương án nào chỉ từ ảnh mô phỏng, đặc biệt khi thiết kế có chữ nhỏ.

Làm điểm khởi đầu theo từng nhà cung cấp, hướng dẫn giả da của QinPrinting^[2] quy định độ dày nét lá kim loại tối thiểu là __NUM_c__, khuyến nghị tránh chữ nhỏ hơn __NUM_d__, và yêu cầu khoảng cách __NUM_e__ từ mép bìa cùng __NUM_f__ từ nếp gáy. Đây là các giá trị kiểm tra trước in để tham khảo, không phải dung sai sản xuất đã được xác thực cho cuốn sổ này.

Để nhận diện doanh nghiệp tinh tế, hãy yêu cầu đánh giá dấu dập chìm nét đậm. Để tăng tương phản thị giác, hãy so sánh mẫu ép lá kim loại. Có thể cân nhắc PU phản ứng nhiệt khi cần thay đổi tông màu, nhưng tính sẵn có và phản ứng của vật liệu cần được xác nhận. Không nên giả định mọi loại PU đều sẵn màu khi gặp nhiệt.



Khóa đóng cần hỗ trợ mục đích sử dụng mà không làm hỏng bìa. Nếu yêu cầu dây thun, hãy đánh giá độ căng và vết hàn tiếp xúc. Với nắp nam châm, hãy kiểm tra độ thẳng hàng và dán bìa khi đóng. Kiểm tra kỹ vùng gần phía sau như chi tiết ở mặt trước.

Thiết kế màu in cần được đánh giá tương thích riêng. In lụa, in UV và khắc laser không phải các cam kết có thể thay thế nhau. Kỹ thuật đề xuất vẫn chờ xác nhận cho đến khi vật liệu và thiết kế được đánh giá cùng nhau.

Cần chuẩn bị file thiết kế như thế nào? [↑](#)

Cung cấp file thiết kế tách biệt ý đồ thiết kế với hướng dẫn sản xuất. Bao gồm logo vector có thể chỉnh sửa, bản chứng minh vị trí trực quan và ghi chú rõ cho từng hoàn thiện yêu cầu. Ảnh một cuốn sổ có sẵn có thể truyền đạt định hướng nhưng không xác định được kích thước có thể tái tạo.

- Cung cấp file vector AI, EPS hoặc PDF với chữ đã chuyển thành đường nét.
- Giữ phần dập chìm, lá kim loại và yếu tố in trên các lớp được nhận diện riêng.
- Nêu kích thước logo và khoảng lệch vị trí bằng mm.
- Cung cấp mã màu thương hiệu, đồng thời xem bản xem trước trên màn hình là không ràng buộc.
- Đánh dấu các nét mảnh, chữ đảo màu nhỏ và chi tiết đi qua vùng có vân.
- Xác định yếu tố nào thuộc bìa, giấy lót bìa, ruột sổ hoặc bao bì.



Dùng bản vẽ sản xuất để xác lập vùng an toàn quanh nếp gáy, mép và điểm gắn phụ kiện. Nếu thiết kế đòi hỏi chi tiết quá mảnh, hãy xử lý file thiết kế hoặc chọn vật liệu trước khi làm khuôn, thay vì dựa vào điều chỉnh lực ép để cứu vãn về sau.

Duyệt màu bằng mẫu tham chiếu thực tế. Mã Pantone thể hiện màu mục tiêu, nhưng không chứng minh có sẵn vật liệu PU phù hợp hoặc việc sản xuất vật liệu riêng là kinh tế. Mọi dung sai màu phải nêu mẫu tham chiếu, điều kiện quan sát hoặc đo lường và phương pháp chấp nhận.

Chuyển từ bản yêu cầu sang sản xuất như thế nào? [↑](#)

Đưa trình tự phê duyệt vào đơn hàng trước khi cam kết thời hạn. Quy trình đề xuất cần liên kết các điều khoản thương mại với vật liệu và file thiết kế thực sự được mua.

1. **Xác định bản yêu cầu:** số lượng, mục đích sử dụng, điểm đến, ngày cần nhận hàng và cơ sở ngân sách.
2. **Hoàn thiện quy cách:** bìa, ruột sổ, đóng gáy, trang trí, phụ kiện và bao bì.
3. **Rà soát báo giá:** xác định chi phí khuôn, mẫu, chỉnh sửa, kiểm tra, cước vận chuyển và các khoản không bao gồm.
4. **Duyệt file thiết kế:** xác nhận vị trí, kích thước, các lớp hoàn thiện và phân trang ruột sổ.
5. **Đánh giá mẫu thực tế:** ghi nhận các đặc điểm được chấp nhận và mọi thay đổi còn lại.
6. **Cho phép sản xuất:** thống nhất cổng phê duyệt bằng văn bản và yêu cầu kiểm tra.
7. **Rà soát mức sẵn sàng giao hàng:** kiểm tra hồ sơ kiểm định, thông tin đóng gói và tài liệu bắt buộc.



Chưa có thông tin đã được xác minh về số lượng đặt hàng tối thiểu, thời gian làm mẫu, thời gian sản xuất, trọng lượng đơn vị hay giá cho sản phẩm này. Tất cả các mục này vẫn cần báo giá hoặc xác nhận mẫu. Điều khoản mà nhà cung cấp khác quảng cáo không xác lập điều khoản của sản phẩm này.

Yêu cầu tiến độ phân biệt ngày làm việc với ngày theo lịch và xác định sự kiện bắt đầu. Duyệt thiết kế, duyệt mẫu và thanh toán có thể diễn ra vào các ngày khác nhau. Các lần chỉnh sửa phải thể hiện tác động về giá và thời gian trước khi đặt thêm mẫu.

Mẫu thực tế cần chứng minh điều gì? [↑](#)

Mẫu cần thể hiện kết cấu và ngoại quan đã thống nhất; việc kiểm tra ngắn không thể chứng minh nhiều năm sử dụng. Xác định đánh giá nào là trực quan, đánh giá nào là chức năng và đánh giá nào cần thử nghiệm phòng thí nghiệm.

Điểm kiểm tra	Đánh giá đề xuất	Hồ sơ cần lưu
Bìa và góc bìa	Kiểm tra độ bọc, vân, hoàn thiện và hư hại nhìn thấy được	Mã tham chiếu vật liệu và ảnh cận cảnh
Logo	Kiểm tra vị trí, khả năng đọc và đánh giá độ bám dính hoặc độ uốn đã thống nhất	File thiết kế đã duyệt và mẫu tham chiếu thực tế
Giấy	Viết bằng các loại bút dự kiến và kiểm tra cả hai mặt	Mã tham chiếu giấy, bút và kết quả quan sát
Đóng gáy	Mở sổ, lật trang và đánh giá độ gắn kết cùng khả năng tiếp cận vùng gáy	Chi tiết kết cấu và tiêu chí chấp nhận đã thống nhất
Phụ kiện	Kiểm tra thao tác khóa, điểm gắn và độ vừa vặn dự kiến	Ảnh mẫu có tải trọng khi phù hợp
Mùi và hóa chất	Đánh giá mùi của mẫu đã đóng gói và thử nghiệm hóa chất với phạm vi xác định riêng	Điều kiện đánh giá và báo cáo áp dụng

Đây là các kiểm tra đề xuất, không phải thử nghiệm đã hoàn thành. Mùi có thể chấp nhận không chứng minh tuân thủ hóa chất, và thử nghiệm vật liệu không tự động chứng minh hiệu năng của cuốn sổ hoàn chỉnh.



Đối với độ bền bìa, hãy trao đổi với đơn vị thử nghiệm về thủy phân, uốn gập, mài mòn và độ bám dính lớp phủ. Phương pháp thống nhất phải phù hợp vật liệu phủ thực tế. Hãy xác định điều kiện ổn định mẫu, thời lượng hoặc số chu kỳ thử, cùng tiêu chí hỏng, thay vì chỉ yêu cầu chung chung một “chứng nhận độ bền”.

Ghi cách xử lý lỗi vào đơn hàng: thiếu trang trí, trang lỏng, góc hỏng và bong tách lớp phủ không nên bị che lấp trong mức cho phép “sai khác nhỏ” chưa xác định. Lấy mẫu kiểm tra, biện pháp khắc phục, thời hạn báo cáo và mọi phạm vi bảo hành đều cần được thống nhất; tại đây chưa có nội dung nào được xác lập.

Phương án mua hàng nào phù hợp với ưu tiên của bạn? [↑](#)

Hãy so sánh mức độ tùy chỉnh trước khi so sánh đơn giá. Một cuốn sổ có sẵn được thêm logo và một cuốn sổ được sản xuất theo file thiết kế ruột tùy chỉnh là hai dự án mua hàng khác nhau.

Phương án cần xem xét	Mức độ phù hợp tiềm năng	Đánh đổi chính
Sổ có sẵn kèm logo	Bản yêu cầu tập trung vào thương hiệu trên bìa	Kích thước, giấy và màu có sẵn sẽ giới hạn thiết kế
Bìa PU được chọn với ruột sổ tiêu chuẩn	Diện mạo doanh nghiệp đồng bộ	Tính sẵn có của vật liệu và khuôn vẫn cần xác nhận
Bìa tùy chỉnh và ruột sổ tùy chỉnh	Văn phòng phẩm nhãn hàng riêng hoặc bố cục mang thương hiệu	Cần thêm quyết định về file thiết kế, lấy mẫu và sản xuất
Vật liệu bìa thay thế	Bản yêu cầu ưu tiên cảm nhận hoặc câu chuyện vật liệu khác	Cần đánh giá lại trang trí, kết cấu và chi phí

Đây là các mô hình mua hàng để thảo luận, không phải gói dịch vụ đã xác nhận. Hãy yêu cầu mỗi nhà

cung cấp báo giá cùng loại giấy, số trang, kiểu đóng gáy, trang trí và bao bì trước khi coi giá thấp hơn là giá trị tốt hơn.

Nếu PU không đáp ứng bản yêu cầu, hãy so sánh da thật, vải hoặc tấm bìa bọc giấy theo đúng ưu tiên thực tế. Yêu cầu về da thật cần được nêu rõ, không nên thay bằng vật liệu có vẻ ngoài như da. Bản yêu cầu môi trường tập trung vào giấy không nên bị chuyển sang PU thông thường chỉ vì nó được mô tả là thuần chay.

Yêu cầu bảng phân tích chi phí gồm sổ, thiết lập trang trí, mẫu, in tùy chỉnh, phụ kiện, bao bì và các thử nghiệm bắt buộc. Sau đó tách riêng cước vận chuyển, phí nhập khẩu và giao hàng đến điểm đến khỏi giá sản phẩm. Không thể so sánh báo giá FOB với báo giá giao đến nơi nếu không tính đến các hạng mục bao gồm khác nhau.

Với ngày sự kiện cố định, hãy so sánh các lịch hàng đến khả thi thay vì chỉ tốc độ sản xuất được quảng cáo. Một cấu hình đơn giản nhưng sẵn có có thể phù hợp hơn quy cách tùy chỉnh sâu mà việc tìm nguồn vật liệu hoặc trình tự phê duyệt không kịp thời hạn.

Những tài liệu vật liệu và tuân thủ nào quan trọng? [↑](#)

Tài liệu cần nêu rõ vật liệu của sổ tay, thị trường mục tiêu và phạm vi áp dụng. Logo hoặc danh sách chứng nhận ở cấp công ty không phải bằng chứng cho thấy một cấu hình sổ tay cụ thể đã được đánh giá.

Tuyên bố về nguồn giấy

Tiêu chuẩn [chuỗi hành trình sản phẩm FSC^{\[3\]}](#) quy định các tuyên bố về sản phẩm có nguồn gốc từ rừng. Nếu cần tuyên bố FSC, hãy kiểm tra phạm vi chứng chỉ áp dụng, các thành phần được bao phủ và tài liệu bán hàng. Tài liệu về giấy không chứng nhận lớp phủ PU, và chỉ mua giấy được chứng nhận không tạo quyền gắn nhãn cho cuốn sổ hoàn chỉnh.

Chưa có chứng nhận FSC nào được xác lập cho sản phẩm này. Các tuyên bố về hàm lượng tái chế, PU gốc nước, không dung môi và không có thành phần động vật cũng vẫn là yêu cầu tài liệu, không phải thuộc tính mặc định. Không nên dùng “thuần chay” thay cho bằng chứng về khả năng tái chế, phân hủy sinh học hoặc tác động môi trường thấp hơn.

Đánh giá hóa chất theo từng điểm đến

Đối với phân phối tại California, [hướng dẫn Proposition __NUM_g__ của OEHHA^{\[4\]}](#) giải thích vai trò của mức phơi nhiễm dự kiến và nghĩa vụ cảnh báo. Không nên rút gọn đánh giá này thành một giới hạn nồng độ chung cho sổ hoặc mô tả nó như chứng nhận sản phẩm chung.

Với đơn hàng vào EU, hãy cung cấp điểm đến và yêu cầu về chất bị hạn chế của người mua cho phòng thí nghiệm. Lớp phủ, mực, keo và phụ kiện nên được xem xét trong phạm vi đánh giá đã thống nhất. Báo cáo cho màu hoặc công thức vật liệu khác có thể không hỗ trợ đơn hàng đề xuất.

Hãy phân biệt các hóa chất có tên viết tắt tương tự. [Văn bản hạn chế N,N-dimethylformamide của ECHA^{\[5\]}](#) liên quan đến dung môi và điều kiện phơi nhiễm nghề nghiệp; không nên trình bày như một giới hạn cận đơn giản cho sổ thành phẩm. Dimethyl fumarate, liên quan đến xử lý chống mốc, là một chất khác.

Yêu cầu phòng thí nghiệm xác định liệu yêu cầu liên quan đến PFAS có áp dụng cho sản phẩm và điểm đến thực tế không; không nên sao chép các hạn chế dành cho hàng may mặc sang văn phòng

phẩm nếu chưa đánh giá phạm vi. Nếu sổ dành cho trẻ em, hãy nêu mục đích sử dụng đó trước khi xác định bản yêu cầu thử nghiệm.

Nên lập kế hoạch bao bì, giao hàng và đơn đặt lại như thế nào? [↑](#)

Bao bì cần bảo vệ cuốn sổ đã duyệt và phù hợp với kế hoạch phân phối. Hãy thảo luận riêng về bảo vệ từng sản phẩm, hộp quà tùy chọn và thùng vận chuyển bên ngoài. Hộp trình bày có thể nâng cao hình thức quà tặng, nhưng không tự động phù hợp làm bao bì vận chuyển.



Yêu cầu kích thước sau đóng gói, trọng lượng đo thực tế và phương án đóng gói để xuất trước khi so sánh cước vận chuyển. Sức chứa thùng phải được xác định bằng kích thước thực tế, điều kiện xếp hàng và xác nhận mẫu đóng gói. Đừng suy ra trọng lượng vận chuyển hoặc số lượng mỗi thùng từ ảnh dàn dựng.

Với đơn đặt lại, hãy lưu giữ cuốn sổ đã chấp nhận, mã tham chiếu vật liệu, phiên bản thiết kế và quy cách đóng gói. Ghi rõ mọi thay thế. Cùng tên màu không chứng minh cùng sắc độ, kết cấu hoặc cảm giác giấy giữa các lô sản xuất khác nhau.

Thống nhất các bước kiểm tra khi nhận hàng trước khi giao để có thể ghi nhận chênh lệch nhất quán. Giữ ước tính thời gian vận chuyển tách biệt với thời gian sản xuất, và đưa vào chi tiết điểm đến cần thiết cho báo giá giao hàng có ý nghĩa.

Người mua nên rút ra điều gì? [↑](#)

- **Lão hóa gia tốc không phải bảo hành tuổi thọ sử dụng.** — ACT khuyến nghị đánh giá thủy phân ISO 1419 tối thiểu __NUM_h__ tuần cho vải bọc nội thất theo hợp đồng sử dụng trong nhà, không phải yêu cầu đặt riêng cho sổ, và bác bỏ việc quy đổi trực tiếp số tuần thử nghiệm thành số năm sử dụng (Nguồn^[6]).
- **Duyệt toàn bộ cấu hình.** — Bìa, giấy, đóng gáy, trang trí và bao bì cần cùng tham chiếu một

bộ quy cách.

- **Giữ rõ các yếu tố thương mại chưa xác định.** — Số lượng đặt hàng tối thiểu, thời gian làm mẫu, thời gian sản xuất, giá và trọng lượng đơn vị vẫn chưa được xác minh cho sản phẩm này.
- **Sử dụng bằng chứng ở đúng cấp độ.** — Báo cáo vật liệu, kiểm tra thành phẩm và tuyên bố về chuỗi cung ứng trả lời các câu hỏi mua hàng khác nhau.

Biến bản yêu cầu về sổ của bạn thành báo giá rõ ràng [↑](#)

Một cuốn sổ thương hiệu hữu ích bắt đầu từ bộ quy cách kết nối nhu cầu của người nhận với bì, trải nghiệm viết và kế hoạch giao hàng. Hãy xác định các yếu tố thiết yếu trước, rồi dùng lấy mẫu để giải quyết các vấn đề về ngoại quan và hiệu năng trước khi duyệt sản xuất.

Yêu cầu báo giá theo dự án với số lượng, kích thước mong muốn, file logo, yêu cầu ruột sổ, điểm đến và ngày cần nhận hàng của bạn.

^[1]Hướng dẫn về da của FTC: Hướng dẫn mô tả vật liệu cho các sản phẩm da và giả da được quy định; không phải chứng nhận cho sổ. [↵](#)

^[2]Hướng dẫn giả da của QinPrinting: Tài liệu tham chiếu vật liệu và hoàn thiện theo từng nhà cung cấp, không phải năng lực đã xác minh cho sản phẩm này. [↵](#)

^[3]Chuỗi hành trình sản phẩm FSC: Các yêu cầu quản lý việc tìm nguồn, xử lý, ghi nhãn và bán sản phẩm có nguồn gốc từ rừng với tuyên bố FSC. [↵](#)

^[4]Hướng dẫn doanh nghiệp của OEHHA: Giải thích việc đánh giá phơi nhiễm và nghĩa vụ cảnh báo theo Proposition __NUM_J__; không xác lập tình trạng của cuốn sổ này. [↵](#)

^[5]Hạn chế dung môi của ECHA: Tài liệu tham chiếu hạn chế N,N-dimethylformamide; khác với dimethyl fumarate. [↵](#)

^[6]Hướng dẫn thủy phân của ACT: Tài liệu tham chiếu thử nghiệm trong lĩnh vực vải bọc, có giới hạn rõ ràng về khả năng dự đoán tuổi thọ sử dụng. [↵](#)

Product Option